TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1359/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 993/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị V, sinh năm 2000; Số CCCD: 095300004457; Địa chỉ: ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau;

- Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1995; Số CCCD: 079095006465; Địa chỉ: G L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Phạm Thị V và ông Nguyễn Thanh N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận tại Ủy ban nhân dân Phường D, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy đăng ký kết hôn số 59 ngày 06/9/2019.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 16/10/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/11/2025, bà Phạm Thị V và ông Nguyễn Thanh N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tú A, sinh ngày 23/8/2022. Giao cháu Nguyễn Ngọc Tú A cho bà Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, Tòa án không giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy bà Phạm Thị V và ông Nguyễn Thanh N thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia

hoặc) không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị V và ông Nguyễn Thanh N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 59 ngày 06/9/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường D, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tú A, sinh ngày 23/8/2022. Giao cháu Nguyễn Ngọc Tú A cho bà Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng cho con: Tòa án không giải quyết.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Trên cơ sở vì lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi cần thiết, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị V và ông Nguyễn Thanh N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án mà ông bà đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0032962 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, người yêu cầu đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – TP.HCM;
- THADS TP.Hồ Chí Minh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Thùy Trang